1. Mẹ là vinh dự Giê - ru - sa - lem. Mẹ
2. Mẹ là vinh dự của Giáo xứ con Mẹ

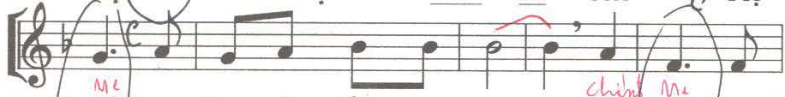

1. là hoan lạc của Ít - ra - en, Mẹ là ngọc
1. là hoan lạc của muôn con tim Mẹ là niềm

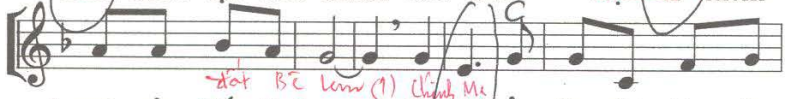

1. quí của Bết lê hem Mẹ là Ô - liu nhà Na - da-
2. Tin, Cậy, Mến vô biên Mẹ là chim câu thì thầm bên

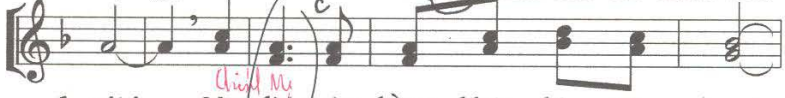

1. rét ! Mẹ là vườn hồng khép kín niềm phong,
2. Chúa Xin Mẹ cầu bàu cho chúng con liên

1. Mẹ là tuyển trạch thiếu nữ Si - on
2. Vững lòng trọn niềm theo Chúa trung kiên

1. Chúa đã vì Mẹ ban xuống muôn ân
2. Vững lòng dù đời lắm nỗi truân chuyên

1. Muôn đời vinh danh Mẹ Chúa Thiên đàng.
2. Như Mẹ luôn ghi Lời Chúa trong tim.

(1) Công giáo quen dùng chữ Bê lem

37 (C) chữ là khi nào kéo dài, khi nào kết ở nhịp mạnh